

Số: 06/2025/QĐST-KDTM

Bắc Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 513; Điều 519 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/3/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 39/2024/TLST-KDTM ngày 03 tháng 12 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần M

Địa chỉ: Số C, T, phường D, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện: Bà Đặng Thị Hồng L, Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Vũ Cảnh C.

Địa chỉ: Tầng G, Tòa nhà H, Số D, ngõ H, phố D, phường D, quận C, Hà Nội.

* **Bị đơn:** Công ty TNHH T.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1979 – chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên kiêm giám đốc.

Địa chỉ: Số C, ngách C, ngõ B, G, D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Công ty Cổ phần M và Công ty TNHH T thống nhất thỏa thuận: Công ty TNHH T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần M số tiền là 211.770.000 đồng. Công ty TNHH T xin trả theo phân kỳ cụ thể như sau:

+ Ngày 28/3/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/4/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/5/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/6/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/7/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/8/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng.

+ Ngày 25/9/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

+ Ngày 25/10/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

+ Ngày 25/11/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

+ Ngày 25/12/2025, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

+ Ngày 25/01/2026, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

+ Ngày 25/02/2026, Công ty TNHH T trả cho công ty Cổ phần M số tiền 30.295.000 đồng.

Trường hợp Công ty TNHH T vi phạm bất kỳ một thời hạn trả nợ nào như thỏa thuận trên thì công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ nghĩa vụ chưa thực hiện

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

3. Về án phí: Công ty TNHH T phải chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm **5.294.000** đồng (Năm triệu hai trăm chín mươi tư nghìn đồng)

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần M số tiền 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002175 ngày 28/11/2024 tại

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Đình Hưng